

Giai thoại về Tản Đà

Tản Đà (1889-1939) tên thật là Nguyễn Khắc Hiếu, người làng Khê Thượng, huyện Bất Bạt, Sơn Tây (nay thuộc Ba Vì, Hà Tây). Núi Tản, sông Đà là quê hương đã trở thành bút danh nổi tiếng của nhà thơ: Tản Đà!

Mặt nước sông Đà con cá nhảy
Chập chờn non Tản cái điều bay.

Tản Đà xuất thân trong một gia đình khoa bảng: Thân phụ là cử nhân Nguyễn Văn Kế làm Ngự sử dưới thời Tự Đức. Từ nhỏ ông đã được giao phó cho người anh khác mẹ là Phó bảng Nguyễn Tài Tích rèn cặp. Năm 14 tuổi, ông đã thành thạo thi phú, sớm có bài đăng báo Hương Cảng.

Tản Đà là người thông minh, uyên bác Hán học. Khi anh chết (1916), ông quyết định lấy nghiệp cầm bút làm kế sinh nhai: "Nôm na phá nghiệp kiếm ăn xoàng", nghề làm báo đã đưa ông đi khắp nước.

Với cốt cách của một nhà nho tài tử, Tản Đà nổi lên như một ngôi sao sáng, lạ trên bầu trời văn chương Việt Nam ba thập niên đầu thế kỷ. Đó là một cây bút độc đáo, xông xáo trên nhiều lĩnh vực: làm thơ (Giấc mộng lớn, Thẻ non nước...), soạn tuồng (Tây Thi, Thiên Thai...), Viết nghị luận bàn luận lý giáo dục, dịch thuật (Thơ Đường, Kinh Thi...). Ông còn viết biên khảo, viết lịch sử văn học. Bằng một nghệ thuật điêu luyện, một cá tính sức cạnh, phóng khoáng, một hồn thơ dân dã, ngọt ngào, Tản Đà đã thổi một luồng gió mới, khai sinh cho nhiều thể loại của văn học Việt Nam hiện đại. Tản Đà là chiếc cầu bắc ngang qua văn học cổ điển và các nhà Thơ Mới.

Xin giới thiệu một số giai thoại về Tản Đà:

* * *

Để có đất trồng húng

Ông bạn tâm giao Lương Ngọc Tùng, một người rất hâm mộ Tản Đà và rất hào phóng, thấy Tản Đà nghèo, nghĩ ý mời ông đem gia quyến về ở với mình cốt để khỏi lo phần sinh kế, đem hết tâm sức phụng sự cho nghệ thuật.

Ông này là một nhà doanh nghiệp lớn. Dinh cơ nhà ông xây kiểu tối tân, sân sướng lát toàn gạch.

Một hôm, ông ta đi đâu về, ngạc nhiên hết sức khi thấy thi sĩ Tản Đà xoay tròn cảm cuộc phá một khoảng sân gạch, ông hỏi, thi sĩ gât:

- Sân sướng gì lại lát gạch kín mít chẳng chừa một khoảng đất nào để cấy ít cây húng láng phòng khi cần đến chứ? Ăn uống thiếu rau cỏ, nhiều khi rất bức, chén rượu nào cũng cứ nhạt phèo.

Ông chủ mỉm cười, dễ dãi gặt đầu rồi cũng xắn tay áo giúp nhà thơ một tay.

* * *

Ra đời như thế trên xe điện

Tản Đà là một bậc kỳ tài về dịch thơ. Tản Đà kể chuyện ông dịch bài đề từ Liêu trai chí dị thế này:

Ông dịch bài này trên xe điện. Hôm ấy là ngày in đến những trang cuối cùng của cuốn Liêu trai. Bài thơ này phải đưa ngay. Thế mà lúc bước chân lên xe điện để tới nhà in vẫn chưa được một chữ nào cả. Thấy có một người nhà quê, ông còn ngồi nghe chuyện phiếm. Thế rồi đột nhiên thi tứ nảy đến. Ông ngồi nhâm dịch mà chỉ có một quãng từ chợ Hôm đến Bờ Hồ thì xong. Đến nhà in chỉ còn việc

chép ra.

Bài đề từ của cuốn Liêu trai đã ra đời như thế trên xe điện.

Nói lão mà chơi! Nghe lão chơi!
Dàn da lún phún hạt mưa rơi,
Chuyện đời hẫng chán không buồn nhắc,
Thơ thần nghe mưa đọc mấy lời!